

SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI CẤP ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN CHỈ CÓ NGHĨA LÀ VIỆC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN ĐÃ THỰC HIỆN THEO CÁC QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT LIÊN QUAN MÀ KHÔNG HÀM Ý ĐẢM BẢO GIÁ TRỊ CỦA CHỨNG KHOÁN. MỌI TUYÊN BỐ TRÁI VỚI ĐIỀU NÀY LÀ BẤT HỢP PHÁP.

THÔNG TIN TÓM TẮT

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG 319 MIỀN NAM

(Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0104895563 do Sở kế hoạch - Đầu tư Hà Nội cấp lần đầu ngày 01/9/2010, đăng ký thay đổi lần thứ 4, do Sở kế hoạch - Đầu tư TP. HCM cấp ngày 28/6/2018)

TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG 319 MIỀN NAM

Địa chỉ: Số 20 Cộng Hòa, Quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại: (028) 6269 0099

Fax: (028) 6269 9099

TỔ CHỨC TƯ VẤN

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN SÀI GÒN HÀ NỘI

Trụ sở chính: Tầng 1-5, Tòa nhà Unimex, Số 41 Ngô Quyền, P. Hàng Bài, Q. Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội

Điện thoại: (024) 3818 1888

Fax: (024) 3818 1688

Website : www.shs.com.vn

Email : contact@shs.com.vn



Chi nhánh TP.HCM: Tầng 1&3, Tòa nhà AS, Số 236 – 238 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, TP Hồ Chí Minh

Điện thoại: (028) 3915 1368

Fax: (028) 3915 1369

Email: contact-hcm@shs.com.vn

Chi nhánh Đà Nẵng: Tầng 8, Tòa nhà Thành Lợi 2, Số 03 Lê Đình Lý, P.Vĩnh Trung, Q.Thanh Khê, TP Đà Nẵng

Điện thoại: (0236) 3525 777

Fax: (0236) 3525 779

Email: contact-dn@shs.com.vn

PHỤ TRÁCH CÔNG BỐ THÔNG TIN

Ông Dương Đình Tuấn

Chức vụ: Giám đốc

Điện thoại: (028) 6269 0099

TP. HCM, tháng 06/2019



**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG 319 MIỀN NAM**

(Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0104895563 do Sở Kế hoạch - Đầu tư Hà Nội cấp lần đầu ngày 01/9/2010, đăng ký thay đổi lần thứ 4, do Sở Kế hoạch - Đầu tư Tp. Hồ Chí Minh cấp ngày 28/06/2018)



Tên chứng khoán	: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng 319 Miền Nam
Mã chứng khoán	: BM9
Loại chứng khoán	: Cổ phiếu phổ thông
Mệnh giá	: 10.000 đồng/Cổ phiếu
Tổng số lượng cổ phiếu	: 3.795.680 Cổ phiếu
Tổng giá trị cổ phiếu theo mệnh giá	: 37.956.800.000 đồng (Ba mươi bảy tỷ, chín trăm năm mươi sáu triệu, tám trăm nghìn đồng)

TỔ CHỨC TƯ VẤN

CN TP.HCM CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN SÀI GÒN - HÀ NỘI

Địa chỉ: Tầng 1&3, Tòa nhà AS, số 236 – 238 Nguyễn Công trứ, Quận 1, TP.HCM

Điện thoại: (028) 3915 1368

Fax: (028) 3915 1369

Website: shs.com.vn



MỤC LỤC

I.	CÁC NHÂN TỐ RỦI RO.....	4
1.	Rủi ro về kinh tế	4
2.	Rủi ro về luật pháp	4
3.	Rủi ro đặc thù	5
4.	Rủi ro khác	6
II.	NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH.....	7
1.	Tổ chức đăng ký giao dịch - Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng 319 Miền Nam.	7
2.	Tổ chức tư vấn – Công ty cổ phần Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội.	7
III.	CÁC KHÁI NIỆM.....	8
IV.	TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH.....	9
1.	Thông tin doanh nghiệp	9
2.	Giới thiệu về chứng khoán đăng ký giao dịch.....	10
3.	Quá trình hình thành phát triển	10
4.	Quá trình tăng vốn	11
5.	Sơ đồ cơ cấu tổ chức của công ty.....	11
6.	Danh sách cổ đông nắm giữ trên 5% vốn cổ phần của Công ty; Cơ cấu cổ đông	16
7.	Danh sách những công ty mẹ và công ty con của tổ chức đăng ký giao dịch, những công ty mà tổ chức đăng ký giao dịch đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với tổ chức đăng ký giao dịch.	17
8.	Hoạt động kinh doanh.....	17
9.	Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh	19
10.	Những nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty	20
11.	Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong ngành	20
12.	Chính sách đối với người lao động.....	22
13.	Chính sách cổ tức.....	22
14.	Tình hình tài chính	23
❖	<i>Chính sách khấu hao</i>	23
❖	<i>Thanh toán các khoản nợ đến hạn</i>	23
❖	<i>Các khoản phải nộp theo luật định.....</i>	23
15.	Tài sản.....	26
16.	Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo	27
17.	Thông tin về những cam kết chưa thực hiện của Công ty: Không có	28
18.	Định hướng phát triển sản xuất kinh doanh của Công ty	28



19. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan đến Công ty: Không có	29
V. QUẢN TRỊ CÔNG TY	30
1. Hội đồng quản trị.....	30
2. Ban kiểm soát	34
3. Ban Giám đốc.....	37
4. Kế hoạch tăng cường quản trị Công ty.....	39



I. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO

1. Rủi ro về kinh tế

Trong những năm gần đây, nền kinh tế toàn cầu đã có những dấu hiệu phục hồi tích cực so với giai đoạn khủng hoảng trước đó. Việt Nam vì thế cũng nhận được những tác động tích cực từ sự phục hồi chung của nền kinh tế toàn cầu. Bên cạnh đó, những nỗ lực của Chính Phủ nhằm kích thích nền kinh tế thông qua chính sách tiền tệ và tài khóa linh hoạt những vẫn giữ được những mục tiêu cơ bản của nền kinh tế như kiểm chế lạm phát, mặt bằng lãi suất và tỷ giá ổn định, v.v đã giúp tình hình kinh tế vĩ mô nước ta trong những năm qua có bước chuyển biến tích cực. Những thay đổi mang tính đột phá về thể chế kinh tế trong năm 2015 – 2018, dù chỉ mới là bước đầu, đã có tác động tích cực đến môi trường kinh doanh của các doanh nghiệp nói chung và Công ty 319 Miền Nam nói riêng.

Tăng trưởng GDP là nhân tố vĩ mô quan trọng ảnh hưởng đến tốc độ tăng trưởng của hầu hết các ngành, lĩnh vực của nền kinh tế. Trong những năm gần đây, tốc độ tăng trưởng GDP của Việt Nam đã có nhiều khả quan. Kinh tế cả nước tăng đột biến chủ yếu ở các lĩnh vực sản xuất dịch vụ; nông nghiệp, đặc biệt là nông nghiệp công nghệ cao; công nghiệp chế biến, chế tạo; bán lẻ và du lịch. Các diễn biến này cho thấy nền kinh tế của Việt Nam đang dần hồi phục, sức mua được cải thiện, hoạt động sản xuất kinh doanh cũng như các ngành, các lĩnh vực đều có những chuyển biến tích cực.

Về kinh tế vĩ mô Việt Nam, Ngân hàng Thế giới dự báo Việt Nam có triển vọng tăng trưởng tích cực trung hạn, tăng trưởng GDP dự kiến đạt mức 6,3 – 6,5%/ năm. Bên cạnh những chuyển biến tích cực, nền kinh tế vẫn chứa đựng nhiều thách thức khi ổn định kinh tế chưa thực sự bền vững, phục hồi không đồng đều và tăng trưởng chủ yếu dựa vào khu vực có vốn đầu tư nước ngoài (FDI)

2. Rủi ro về luật pháp

Hệ thống văn bản pháp luật điều chỉnh hoạt động sản xuất kinh doanh của Doanh nghiệp là hành lang pháp lý cho các Doanh nghiệp trong mọi hoạt động của mình. Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng 319 Miền Nam hoạt động theo mô hình công ty cổ phần, mọi hoạt động của Công ty được điều chỉnh bởi hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật bao gồm: Luật doanh nghiệp; Luật chứng khoán, các văn bản pháp luật và các thông tư hướng dẫn liên quan.

Việt Nam là quốc gia được đánh giá là môi trường kinh doanh khá rủi ro về mặt luật pháp, do các chính sách và các quy định pháp luật điều chỉnh hoạt động kinh doanh còn chưa hoàn thiện, thiếu đồng bộ, chưa phù hợp thực tiễn và hay thay đổi. Để đảm bảo hoạt động Công ty được ổn định, tuân thủ pháp luật, tạo dựng uy tín và niềm tin trong công chúng đầu tư, Công ty cần xây dựng các kế hoạch và quy định cụ thể để ứng phó với các rủi ro liên quan đến luật pháp có thể xảy ra trong tương lai.

Ngoài ra, hiệp định TPP đã hoàn tất kí kết, hàng loạt các điều khoản vốn được xem là rào cản trước đây về thủ tục, hồ sơ cho doanh nghiệp nước ngoài đầu tư vào Việt Nam cũng như những nhà đầu tư quốc tế sẽ trở nên thông thoáng hơn rất nhiều. Đây có thể là một lợi thế, nhưng đồng thời cũng có thể là một bất lợi đối với Công ty.

3. Rủi ro đặc thù

❖ Rủi ro ngành

Rủi ro điều kiện tự nhiên

Hoạt động xây lắp chủ yếu được tiến hành ngoài trời và tại nhiều khu vực có địa hình phức tạp, do đó điều kiện tự nhiên có ảnh hưởng lớn đến hiệu quả và mức độ an toàn trong sản xuất kinh doanh của lĩnh vực này. Thời gian thi công có thể kéo dài hơn dự kiến trong điều kiện thời tiết xấu, đồng thời, đòi hỏi mức độ cẩn trọng và chính xác cao hơn đối với người thực hiện cũng như quá trình vận hành máy móc thiết bị.

Rủi ro về hoạt động ngành

Là một doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực chế tạo xây lắp và thương mại, hoạt động của Công ty sẽ chịu ảnh hưởng chủ yếu của các yếu tố như: Biến động giá cả của hàng hóa đầu vào và đầu ra, Cung cầu hàng hóa trên thị trường và các đối thủ cạnh tranh. Để kiểm soát tốt những rủi ro này, Công ty đã chủ động lập dự báo Kế hoạch xây lắp, kế hoạch bán hàng, ký kết và đặt hàng trong thời gian dài nhằm đảm bảo giữ ổn định giá nhập đầu vào. Bên cạnh đó Công ty luôn nhận được sự hợp tác, tín nhiệm của nhiều khách hàng và nhà cung cấp.

Rủi ro về lĩnh vực hoạt động

Đầu vào chính của công ty là sắt, thép, các sản phẩm thép hình,... Sự biến động của giá sắt thép trên thế giới tác động lớn đến kết quả kinh doanh của công ty.

Trong lĩnh vực xây lắp, quá trình thi công thường kéo dài, việc nghiệm thu bàn giao công trình từng phần. Hiện nay việc giải ngân vốn còn chậm, quá trình hoàn tất hồ sơ thi công cũng như thống nhất phê duyệt quyết toán giữa chủ đầu tư và nhà thầu mất nhiều thời gian. Ngoài ra việc thanh toán của chủ đầu tư còn chậm, trong khi giá nguyên vật liệu đầu vào có xu hướng tăng, các tiêu chuẩn định mức dự toán không theo kịp sự phát triển. Những điều đó có thể ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty.

❖ Rủi ro công nghệ

Xây lắp là lĩnh vực khá phức tạp, yêu cầu trình độ khoa học kỹ thuật và chuyên môn cao, bên cạnh đó là sự chuyên nghiệp và đạo đức nghề nghiệp sẽ có những ảnh hưởng đáng kể. Ý thức được rủi ro này, Công ty tập trung đào tạo chuyên môn cho nhân viên, tạo môi trường làm việc chuyên nghiệp và thân thiện, có chính sách đãi ngộ tốt để thu hút và duy trì một đội ngũ nhân sự ổn định. Bên cạnh đó, công ty cũng đầu tư nhiều thiết bị máy móc công nghệ, nâng cao năng lực vận hành.



Hiện nay, trên địa bàn cả nước có rất nhiều doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực thi công và xây lắp. Những doanh nghiệp này đều là đối thủ cạnh tranh trực tiếp của Công ty. Bên cạnh đó, Việt Nam đã chính thức gia nhập WTO, cùng với đó là hiệp định thương mại xuyên Thái Bình Dương TPP sẽ tạo điều kiện cho các tổ chức và các nhà đầu tư nước ngoài có thương hiệu, uy tín và tiềm lực vào hoạt động và cạnh tranh khốc liệt với các công ty xây dựng và kinh doanh bất động sản trong nước, trong đó có Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng 319 Miền Nam.

4. Rủi ro khác

Công ty có thể gặp một số rủi ro bất khả kháng như: rủi ro thiên tai, hỏa hoạn, rủi ro biến động chính trị, xã hội...đều có khả năng gây ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của Công ty.





II. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH.

1. Tổ chức đăng ký giao dịch - Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng 319 Miền Nam.

Ông Vũ Xuân Thu

Chức vụ: Chủ tịch HĐQT

Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản tóm tắt thông tin này là chính xác, trung thực và cam kết chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của những thông tin và số liệu này..

2. Tổ chức tư vấn – Công ty cổ phần Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội.

Ông Nguyễn Hồng Điệp

Chức vụ: Giám đốc Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh

Bản thông tin tóm tắt này là một phần của hồ sơ đăng ký giao dịch do Công ty cổ phần Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội tham gia lập trên cơ sở Hợp đồng tư vấn với Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng 319 Miền Nam. Chúng tôi đảm bảo rằng việc phân tích, đánh giá và lựa chọn ngôn từ trong Bản thông tin tóm tắt này đã được thực hiện một cách hợp lý và cẩn trọng dựa trên cơ sở các thông tin và số liệu do Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng 319 Miền Nam cung cấp.





III. CÁC KHÁI NIỆM

Trong bản thông tin tóm tắt này, một số từ viết tắt được hiểu như sau:

Từ viết tắt	Giải thích
Tổ chức đăng giao dịch:	Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng 319 Miền Nam
Công ty	Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng 319 Miền Nam
Cổ phiếu:	Cổ phiếu Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng 319 Miền Nam
Tổ chức tư vấn:	Công ty cổ phần Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội
VĐL:	Vốn điều lệ
UBCKNN:	Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
DHĐCĐ:	Đại hội đồng cổ đông
HĐQT:	Hội đồng quản trị
BTĐ:	Ban Giám đốc
BKS:	Ban Kiểm soát
CBCNV:	Cán bộ công nhân viên
Giấy CNĐKKD:	Giấy Chứng nhận đăng ký kinh doanh
BCTC:	Báo cáo tài chính
SXKD:	Sản xuất Kinh doanh
TCĐKGD:	Tổ chức Đăng ký Giao dịch
VND:	Đồng Việt Nam



IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH**1. Thông tin doanh nghiệp**

Tên doanh nghiệp	CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG 319 MIỀN NAM
Tên tiếng Anh	319 Southern Investment Construction Joint Stock Company
Tên viết tắt	Công ty 319 Miền Nam
Địa chỉ	Số 20 Cộng Hòa, Phường 12, Quận Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh
Người đại diện theo pháp luật	Ông Vũ Xuân Thu (Chủ tịch Hội đồng Quản trị)
Vốn điều lệ đăng ký	37.956.800.000 đồng (Ba mươi bảy tỷ, chín trăm năm mươi sáu triệu, tám trăm nghìn đồng chẵn)
Vốn điều lệ thực góp	37.956.800.000 đồng (Ba mươi bảy tỷ, chín trăm năm mươi sáu triệu, tám trăm nghìn đồng chẵn)
Điện thoại	(028) 62 690 099
Fax	(028) 62 699 099
Logo	
Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh	Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0104895563 do Sở kế hoạch - Đầu tư Hà Nội cấp lần đầu ngày 01/9/2010, đăng ký thay đổi lần thứ 4, do Sở Kế hoạch - Đầu tư TP.HCM cấp ngày 28/6/2018
Ngày được chấp thuận đăng ký công ty đại chúng	Hiện nay số lượng cổ đông của CTCP Đầu tư Xây dựng 319 Miền Nam là 26 cổ đông, không đủ điều kiện để thực hiện hồ sơ đăng ký công ty đại chúng gửi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, vì vậy Công ty không có đăng ký thủ tục công ty đại chúng với SSC.

Ngành nghề sản xuất kinh doanh

Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng 319 Miền Nam, mã số doanh nghiệp 0104895563 do Sở kế hoạch - Đầu tư Hà Nội cấp lần đầu ngày 01/9/2010, đăng ký thay đổi lần thứ 4, do Sở Kế hoạch - Đầu tư TP. HCM cấp ngày 28/6/2018, ngành nghề kinh doanh của Công ty gồm:



- + Xây dựng nhà các loại;
- + Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét;
- + Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và thạch cao;
- + Sản xuất các cấu kiện kim loại;
- + Thoát nước và xử lý nước thải;
- + Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ;
- + Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác;
- + Đầu tư các công trình xây dựng;
- + Tự động hóa thu phí các tuyến xe buýt tại TP.HCM;
- + Và các ngành nghề kinh doanh khác mà pháp luật không cấm

2. Giới thiệu về chứng khoán đăng ký giao dịch

- Tên chứng khoán: **Cổ phiếu Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng 319 Miền Nam**
- Loại chứng khoán: Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá: 10.000 đồng/ cổ phiếu
- Mã chứng khoán: BM9
- Tổng số lượng chứng khoán đăng ký giao dịch: 3.795.680 cổ phiếu
- Số lượng chứng khoán bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật hoặc của TCDKGD: 0 cổ phần, trong đó:
- Cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng thuộc sở hữu của CBCNV đăng ký mua theo số năm cam kết làm việc tại Công ty khi cổ phần hóa theo khoản 2 điều 48 Nghị định số 59/2011/NĐ-CP: 0 cổ phần (tương ứng 0% tổng số cổ phần đang lưu hành).
- Giới hạn tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài:
 - + Tỷ lệ nắm giữ của người nước ngoài tại công ty sẽ tuân thủ theo quy định tại Nghị định 60/2015/NĐ-CP ngày 26/06/2015 của Chính phủ về Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 58/2012/NĐ-CP ngày 20/7/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán và Thông tư 123/2015/TT-BTC ngày 18/8/2015 của Bộ tài chính về hướng dẫn hoạt động đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam cùng các văn bản pháp luật có liên quan.
 - + Tại thời điểm ngày 31/05/2019, số lượng và tỷ lệ nắm giữ cổ phần của các nhà đầu tư nước ngoài tại Công ty là 0 cổ phần – tương ứng 0% tổng số cổ phần đang lưu hành.

3. Quá trình hình thành phát triển

❖ Quá trình hình thành và phát triển

Công ty 319.3 tiền thân là Chi nhánh Công ty xây dựng 319, được thành lập ngày 15



tháng 4 năm 2004 có trụ sở tại số 138A đường Tô Hiến Thành, Phường 15, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh. Được chuyển đổi thành Công ty TNHH MTV 319.3 theo Quyết định số 608/QĐ-BQP ngày 05 tháng 3 năm 2010, của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng. Đơn vị có trụ sở chính tại số 63 đường Lê Văn Lương, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

Kể từ khi thành lập đến nay đơn vị luôn nhận được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Thường vụ Đảng ủy - Bộ tư lệnh Quân khu 3 và các cơ quan chức năng Quân khu, mà thường xuyên, trực tiếp là Thường vụ Đảng ủy - Ban Giám đốc Tổng công ty 319, Công ty 319.3 đã từng bước kiện toàn về tổ chức biên chế, từ công tác lãnh đạo đến chỉ huy điều hành SXKD..

Thực hiện Quyết định số 5044/QĐ-BQP của Bộ Quốc phòng ngày 25/11/2015 về thực hiện cổ phần hóa Công ty TNHH một thành viên 319.3 thuộc Tổng công ty 319 Bộ Quốc phòng; Quyết định số 4322/QĐ-BQP ngày 08/10/2017 của Bộ Quốc phòng về việc Phê duyệt phương án và chuyển Công ty TNHH một thành viên 319.3 thuộc Tổng công ty 319 thành công ty cổ phần, ngày 28/06/2018, Công ty đã chính thức chuyển đổi thành công ty cổ phần Nhà nước nắm giữ 51% vốn điều lệ.

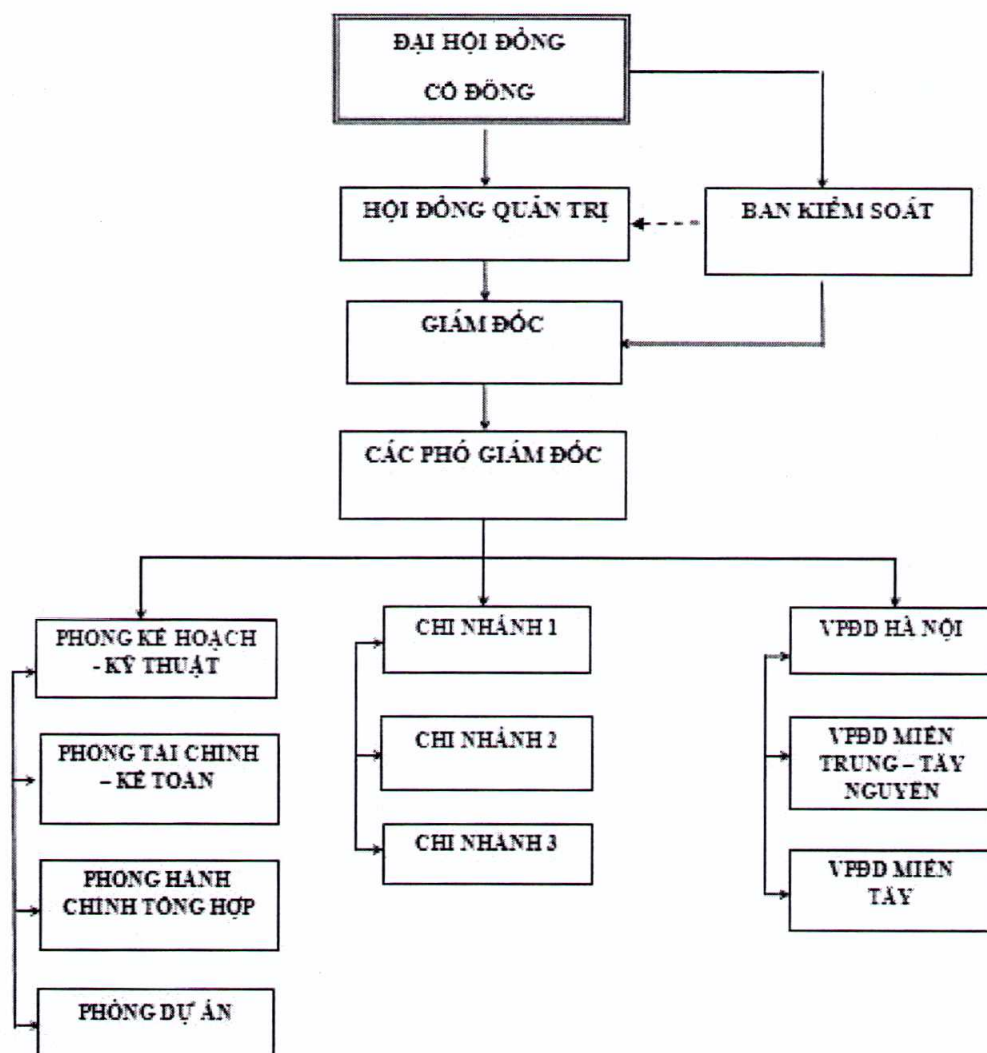
Ngày 28/06/2018, Công ty chính thức hoạt động dưới hình thức Công ty cổ phần theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0104895563, đăng ký thay đổi lần thứ 4, do Sở Kế hoạch - Đầu tư TP. HCM cấp ngày 28/06/2018.

4. Quá trình tăng vốn

Kể từ khi hoạt động theo mô hình công ty cổ phần, Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng 319 Miền Nam chưa thực hiện tăng vốn điều lệ.

5. Sơ đồ cơ cấu tổ chức của công ty

Tổ chức bộ máy của Công ty cụ thể như sau: Xem trang sau



(Nguồn: Công ty 319 Miền Nam)

Đại hội đồng cổ đông: là cơ quan quyền lực cao nhất của Công ty. Đại hội đồng cổ đông thông qua các quyết định thuộc thẩm quyền bằng hình thức biểu quyết tại các cuộc họp hoặc lấy ý kiến bằng văn bản.

Hội đồng quản trị: là cơ quan quản lý trực tiếp tại Công ty do ĐHĐCĐ bầu ra. Hội đồng quản trị tổ chức thực hiện các quyền và nghĩa vụ mà Đại hội đồng cổ đông giao phù hợp với Điều lệ Công ty và các quy định của pháp luật và có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Công ty không thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. Chủ tịch Hội đồng quản trị là người đại diện pháp luật.

Ban Kiểm soát: Ban kiểm soát thẩm định báo cáo tài chính hàng năm, kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến hoạt động tài chính khi xét thấy cần thiết hoặc theo quyết định của đại hội đồng cổ đông hoặc theo yêu cầu của cổ đông lớn. Ban kiểm soát báo cáo Đại hội đồng cổ đông về tính chính xác, trung thực và hợp pháp của chứng từ, sổ sách kế toán, báo cáo tài chính và hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ và các nội dung theo qui định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Giám đốc: Giám đốc điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty, chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị và chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và trước pháp luật về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao.

Các phòng/ban chức năng: Các Phòng ban chuyên môn nghiệp vụ: có chức năng tham mưu, giúp Hội đồng Quản trị, Ban Giám đốc trong quản lý, điều hành hoạt động của Công ty, bao gồm: Phòng Kế hoạch - Kỹ thuật, Phòng Tài chính - Kế toán, Phòng Tổ chức - Hành chính, Phòng Dự án.

Việc thành lập thêm Phòng Dự án và quản lý thi công nhằm phù hợp với định hướng đầu tư của Công ty sau khi chuyển thành Công ty Cổ phần. Phòng Dự án sẽ tham mưu, giúp Ban Giám đốc Công ty trong quản lý và điều hành hoạt động liên quan đến các dự án Đầu tư xây dựng của Công ty.

Công ty còn có các Văn phòng đại diện tại khu vực Hà Nội, Miền Trung Tây Nguyên, Miền Tây và các Chi nhánh trực thuộc.

❖ **Phòng Kế hoạch - Kỹ thuật**

Chức năng:

Phòng Kế hoạch - Kỹ thuật có chức năng tham mưu, giúp việc và chịu trách nhiệm trước Ban Giám đốc Công ty về công tác kế hoạch sản xuất kinh doanh, công tác đấu thầu, công tác tham gia quản lý kinh tế, thống kê kinh doanh; công tác quản lý kỹ thuật, chất lượng đối với các công trình đấu thầu, nhận thầu; trong các công trình đấu thầu, nhận thầu của Công ty.

Nhiệm vụ:

- Tham mưu và giúp việc Ban Giám đốc trong công tác lập kế hoạch và lên các phương án phát triển sản xuất kinh doanh thuộc lĩnh vực Phòng phụ trách;
- Tham mưu và giúp việc Ban Giám đốc trong công tác thị trường và đấu thầu, phối hợp cùng với các Phòng chức năng, các bộ phận sản xuất trong Công ty theo dõi, nắm bắt những thông tin về các dự án, xây dựng các phương án, nội dung đàm phán phục vụ cho lãnh đạo Công ty tiếp xúc với Chủ đầu tư, nhà thầu, xử lý những thông tin thích hợp để được tham gia dự thầu hoặc chọn thầu các công trình giao thông, xây lắp;
- Tham mưu và giúp việc Ban Giám đốc trong công tác quản lý vốn và theo dõi hợp đồng, thanh quyết toán và đánh giá hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty;
- Tham mưu và giúp việc Ban Giám đốc trong công tác triển khai thi công công trình giao thông, xây lắp; quản lý kỹ thuật chất lượng, tiến độ các công trình giao thông, xây lắp; đề xuất việc lựa chọn thiết bị và dây chuyền công nghệ phù hợp với công tác sản xuất kinh doanh của Công ty;
- Tham mưu và giúp việc Ban Giám đốc trong công tác an toàn, bảo hộ lao động; đề xuất các biện pháp để đảm bảo an toàn lao động, cải thiện điều kiện làm việc, vệ

sinh môi trường, vệ sinh công nghiệp và xử lý những trường hợp vi phạm về bảo hộ lao động;

- Tham mưu và giúp việc Ban Giám đốc trong công tác ứng dụng những công nghệ mới, tiến bộ vào sản xuất;
- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo yêu cầu của Ban Giám đốc Công ty

❖ **Phòng Tài chính - Kế toán**

Chức năng:

Phòng Tài chính - Kế toán có chức năng tham mưu, giúp việc và chịu trách nhiệm trước Ban Giám đốc Công ty về công tác tài chính, kế toán; xây dựng Phòng phát triển vững mạnh toàn diện, hoàn thành mọi nhiệm vụ được giao.

Nhiệm vụ:

- Cùng các Phòng chức năng tham mưu cho Ban giám đốc Công ty: Giao kế hoạch, xét duyệt thực hiện kế hoạch, đầu tư và thực hiện các dự án...Giúp Giám đốc Công ty giám sát tài chính tại Công ty theo Luật kế toán, Quy chế quản lý tài chính của Tổng công ty 319 và đơn vị;
- Lập kế hoạch vốn cho sản xuất, kinh doanh sát với kế hoạch phát triển của Công ty; bảo đảm vốn, thu hồi vốn, luân chuyển vốn phục vụ cho hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty một cách có hiệu quả;
- Nghiên cứu, vận dụng, thực hiện nghiêm túc các quy chế, quy định, các chỉ thị, hướng dẫn của cấp trên về công tác tài chính kế toán, công tác thuế, bảo hiểm... đúng theo quy định của Nhà nước, của Quân đội và của Tổng công ty 319;
- Tổ chức hạch toán kế toán về hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty 319 Miền Nam theo Luật kế toán và quy định của Tổng công ty 319; kiểm tra, tổng hợp kết quả kinh doanh, làm báo cáo tài chính, phân tích hoạt động kinh tế để giúp Giám đốc Công ty trong việc điều hành quản lý sản xuất;
- Mở đầy đủ hệ thống sổ sách theo quy định, số liệu phản ánh đầy đủ, chính xác, kịp thời, có hệ thống các nghiệp vụ kinh tế phát sinh. Theo dõi các khoản công nợ, đề xuất biện pháp thu hồi, chi trả;
- Lập hồ sơ vay vốn trung hạn, ngắn hạn Ngân hàng, lập kế hoạch huy động vốn từ các nguồn khác phục vụ cho hoạt động công ích và sản xuất - thương mại - dịch vụ;
- Chủ trì hướng dẫn công tác hạch toán nghiệp vụ kế toán tài chính trong toàn Công ty theo quy định của pháp luật hiện hành, kiểm tra việc thực hiện chế độ hạch toán kế toán, quản lý tài chính và các chế độ chính sách khác liên quan đến công tác tài chính, kế toán của các đơn vị trực thuộc. Tổ chức bồi dưỡng nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, nhân viên làm công tác kế toán và hướng dẫn các đơn vị thực hiện nghiêm chỉnh các quy định của cấp trên về công tác tài chính kế toán;

- Kiểm tra định kỳ về công tác kế toán, thực hiện chế độ chính sách, kỷ luật thu chi tài chính, kế toán vốn và các loại tài sản khác trong toàn Công ty nhằm thực hiện đúng các chế độ chính sách của Nhà nước đã quy định. Tham gia kiểm tra quyết toán năm của các đơn vị trực thuộc;
- Tổ chức thực hiện chế độ, nền nếp thanh, quyết toán đúng thời gian quy định, đánh giá đúng tình hình tài chính và hiệu quả SXKD của Công ty;

❖ **Phòng Tổ chức - Hành chính**

Chức năng:

Phòng Tổ chức Hành chính có chức năng tham mưu, giúp việc và chịu trách nhiệm trước Ban Giám đốc Công ty về công tác Tổ chức lao động, chế độ chính sách cho Người lao động, công tác hành chính, văn phòng, hoạt động của Đội xe, công tác bảo đảm hậu cần đời sống.

Nhiệm vụ:

- Là cơ quan đảm nhiệm công tác Đảng, công tác chính trị dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Đảng ủy, sự chỉ đạo, hướng dẫn của Bí thư Đảng ủy và cơ quan chính trị cấp trên. Tổ chức quán triệt, triển khai công tác Đảng, công tác chính trị đến các cơ quan, đơn vị. Chỉ đạo, hướng dẫn xây dựng các Chi bộ trong sạch vững mạnh, chấp hành nghiêm nguyên tắc dân chủ.
- Trực tiếp tiến hành công tác tuyên huấn, tuyên truyền, công tác cán bộ, công tác bảo vệ, công tác dân vận, công tác chính sách có chất lượng cao. Chỉ đạo, hướng dẫn các tổ chức quần chúng hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ.
- Thực hiện công tác Lao động - Tiền lương và các chế độ chính sách đối với người lao động; công tác vệ sinh an toàn lao động, công tác phòng cháy chữa cháy, bảo hộ lao động... trong toàn Công ty, dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Hội đồng Quản trị, Ban Giám đốc Công ty và cơ quan nghiệp vụ cấp trên.
- Thực hiện công tác hành chính, văn phòng; lễ tân, đón, tiếp khách; duy trì trật tự đơn vị, đảm bảo công tác văn thư, lưu trữ. Đảm bảo phương tiện đi lại phục vụ nhiệm vụ của HĐQT, Ban Giám đốc và cơ quan Công ty;
- Thực hiện công tác hậu cần từ cơ quan đến các đơn vị. Đảm bảo công tác quản lý doanh trại, doanh cụ, hậu cần, y tế,...
- Triển khai công tác quân sự theo quy định. Thực hiện các nhiệm vụ về pháp chế, quản lý khoa học công nghệ, môi trường, an toàn lao động. Xây dựng, quản lý, vận hành Email và Website của Công ty (nếu có) và thực hiện các nhiệm vụ khác khi được Hội đồng Quản trị, Ban Giám đốc giao.
- Quản lý và điều hành hoạt động của Đội xe Công ty.

❖ **Phòng Dự án**

Chức năng:

Phòng Dự án có chức năng tham mưu, giúp việc và chịu trách nhiệm trước Ban Giám đốc Công ty trong quản lý và điều hành hoạt động liên quan đến quản trị điều hành các dự án Đầu tư xây dựng của Công ty từ lúc có chủ trương đầu tư cho đến khi hoàn thành dự án.

Tham mưu công tác đầu tư phát triển dự án, quản lý và khai thác các dự án đảm bảo hiệu quả và mục tiêu phát triển của Công ty.

Nhiệm vụ:

- Tham mưu, giúp việc Ban Giám đốc trong công tác lập kế hoạch và lên các phương án quản lý dự án thuộc lĩnh vực Phòng phụ trách;
- Tham mưu và giúp việc Ban Giám đốc các chính sách, chiến lược phát triển đầu tư;
- Thực hiện các công tác quản lý chung về dự án đầu tư;
- Lập dự án đầu tư các công trình phù hợp với chức năng, hoạt động của Công ty;
- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo yêu cầu của Ban Giám đốc Công ty

6. Danh sách cổ đông nắm giữ trên 5% vốn cổ phần của Công ty; Cơ cấu cổ đông**❖ Cơ cấu cổ đông của Công ty tại thời điểm 31/05/2019:**

STT	Loại cổ đông	Số cổ đông	Số cổ phần	Tỷ lệ (%)
I	Cổ đông trong nước	26	3.795.680	100
1	Cá nhân	24	287.798	7,58
2	Tổ chức	2	3.507.882	92,42
II	Cổ đông nước ngoài	0	0	0
1	Cá nhân	0	0	0
2	Tổ chức	0	0	0
III	Cổ phiếu quỹ	0	0	0
	Tổng cộng	26	3.795.680	100

(Nguồn: Danh sách cổ đông tại ngày 31/05/2019)

❖ Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần tại thời điểm 31/05/2019

STT	Cổ đông	GCNĐKKD/ CMND	Địa chỉ	Số cổ phần	Tỷ lệ (%)
1	Tổng công ty 319 Bộ Quốc phòng	0100108984	63 Lê Văn Lương, Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội	1.935.800	51,00

2	Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại Tân Mỹ Á	0301262150	1022 Nguyễn Trãi, Phường 14, Q.5, TPHCM	1.572.082	41,42
TỔNG CỘNG				3.507.882	92,42

(Nguồn: Danh sách cổ đông tại ngày 31/05/2019)

❖ **Danh sách cổ đông sáng lập và tỷ lệ cổ phần nắm giữ:**

Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng 319 Miền Nam được chuyển đổi từ doanh nghiệp Nhà nước cổ phần hóa, Công ty không có cổ đông sáng lập

7. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của tổ chức đăng ký giao dịch, những công ty mà tổ chức đăng ký giao dịch đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với tổ chức đăng ký giao dịch.

a) Công ty mẹ

Tổng Công ty 319 Bộ Quốc phòng

Địa chỉ: Số 63 Lê Văn Lương, Phường Trung Hòa, Quận Cầu Giấy, TP. Hà Nội.

Vốn điều lệ: 920.000.000.000 đồng

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0100108984 do Sở Kế hoạch Đầu tư Tp. Hà Nội cấp đăng ký lần đầu ngày 28/05/2010, đăng ký thay đổi lần thứ 10 ngày 05/12/2016

Ngành nghề đăng ký kinh doanh: Hoạt động viễn thông có dây; Sản xuất các cấu kiện kim loại; Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét; Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác;

Tỷ lệ nắm giữ của công ty mẹ tại thời điểm 31/01/2019: Nắm giữ 1.935.800 cổ phần chiếm 51% vốn điều lệ Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng 319 Miền Nam.

b) Các Công ty con

Không có

c) Danh sách những Công ty mà Tổ chức đăng ký giao dịch đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối

Không có

d) Danh sách những Công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Tổ chức đăng ký giao dịch

Không có

8. Hoạt động kinh doanh

a) Sản phẩm dịch vụ chủ yếu của Công ty

Thực hiện nhiệm vụ được giao theo Quyết định số 608/QĐ-BQP ngày 05/03/2010 của Bộ Quốc phòng, Công ty chủ yếu hoạt động trên các mảng kinh doanh trên cơ sở kế thừa các hoạt động kinh doanh trước cổ phần hóa: Xây dựng các công trình dân dụng, xây dựng các công trình giao thông, thủy lợi, hạ tầng, , cụ thể như sau:

❖ **Xây dựng công trình giao thông, thủy lợi, hạ tầng**

Đây là hoạt động mang lại doanh thu chính cho Công ty trong những năm qua và Công ty định hướng đây là mảng hoạt động chủ yếu của Công ty trong những năm tới.

❖ **Xây dựng các công trình dân dụng**

Hoạt động xây lắp và xây dựng các công trình dân dụng là hoạt động mang lại doanh thu cho Công ty. Công ty thi công đa dạng các công trình như trụ sở làm việc, nhà để xe ... phục vụ công tác quốc phòng cũng như dân sinh.

Thị trường phát triển chủ yếu hiện tại của Công ty là khu vực TP.HCM, Khu công nghiệp Hiệp Phước, các đơn vị thuộc Quân đoàn 4 và Quân khu 7,

b) Cơ cấu doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ

❖ **Doanh thu thuần**

ĐVT: Triệu Đồng

Chỉ tiêu	Năm 2017 (TNHH-MTV)		Năm 2018			
			01/01/2018 đến 27/06/2018 (TNHH-MTV)		28/06/2018 đến 31/12/2018 (CTCP)	
	Giá trị	Tỷ trọng/ Tổng doanh thu (%)	Giá trị	Tỷ trọng/ Tổng doanh thu (%)	Giá trị	Tỷ trọng/ Tổng doanh thu (%)
Doanh thu hoạt động thi công xây dựng	337.270	100%	63.443	100%	106.847	100%

(Nguồn: Công ty 319 Miền Nam)

❖ **Lợi nhuận gộp**

ĐVT: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2017 (TNHH-MTV)	Năm 2018	
		01/01/2018 đến 27/06/2018 (TNHH-MTV)	28/06/2018 đến 31/12/2018 (CTCP)

	Giá trị	Tỷ trọng/DTT (%)	Giá trị	Tỷ trọng/DTT (%)	Giá trị	Tỷ trọng/DTT (%)
Lợi nhuận gộp của hoạt động thi công xây dựng	20.129	5,97	3.770	5,94	6.346	5,94
Doanh thu hoạt động thi công xây dựng	337.270	100	63.443	100	106.847	100

(Nguồn: Công ty 319 Miền Nam)

9. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh

❖ Kết quả hoạt động kinh doanh

Đơn vị: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2017 (TNHH –MTV)	Năm 2018	
		Từ 01/01/2018 đến 27/06/2018 (TNHH –MTV)	Từ 28/06/2018 đến 31/12/2018 (CTCP)
Tổng giá trị tài sản	295.934	240.597	196.757
Vốn chủ sở hữu	20.356	21.287	38.623
Doanh thu thuần	337.270	63.443	611.424
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	183	-1.888	-953
Lợi nhuận khác	389	2.008	2.316
Lợi nhuận trước thuế	572	119	1.363
Lợi nhuận sau thuế	467	86	1.021
Giá trị sổ sách (đồng/CP)	-	-	10.176

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2017, BCTC kiểm toán giai đoạn 01/01/2018 đến 27/06/2018 và giai đoạn 28/06/2018 đến 31/12/2018)

Năm 2018 cũng là năm đánh dấu bước ngoặt trong hoạt động của Công ty khi Công ty thực hiện công tác cổ phần hóa và chính thức chuyển sang hoạt động dưới mô hình Công ty cổ phần từ ngày 28/06/2018. Giai đoạn đầu sau công tác cổ phần hóa là giai đoạn ổn định mô hình hoạt động và thay đổi cơ cấu quản lý cũng như điều hành Công ty, cùng với

đó công tác cổ phần hóa gắn liền với việc xác định lại giá trị doanh nghiệp và vốn điều lệ của Công ty. Bước sang cuối năm 2019, khi mô hình hoạt động của Công ty dần đi vào ổn định, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đã cho thấy nhiều chuyển biến tích cực.

10. Những nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty

❖ Thuận lợi:

- Công ty luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo, hỗ trợ giúp đỡ của Ban lãnh đạo Bộ Quốc phòng, Tổng công ty 319 Bộ Quốc phòng, các cơ quan chức năng giúp đỡ Công ty trong quá trình hoạt động, tạo điều kiện cho Công ty được tham gia các dự án của Bộ quốc phòng và Tổng công ty 319.
- Bộ máy lãnh đạo Công ty ổn định, cán bộ và người lao động nêu cao tinh thần đoàn kết phát huy được truyền thống tốt đẹp “Anh bộ đội cụ Hồ”.
- Việc thực hiện chế độ chính sách đối với người lao động được đầy đủ, kịp thời, để từ đó người lao động yên tâm công tác.
- Có sự phối hợp chặt chẽ trong công việc giữa các đơn vị trong Công ty
- Xây dựng ý thức tự giác, tinh thần trách nhiệm của Cán bộ công nhân viên trong công việc và nhiệm vụ được giao, đạt hiệu quả công việc cao hơn so với các năm trước đây.

❖ Khó khăn

- Sự cạnh tranh gay gắt của các doanh nghiệp cùng ngành nghề.
- Sự cắt giảm đầu tư công và sự đóng băng của thị trường xây dựng, một số dự án triển khai chậm, công tác giải quyết tồn đọng, thu hồi công nợ đối với một số đơn vị, cá nhân còn kéo dài, chưa được triển khai dứt điểm.
- Đội ngũ cán bộ nhân viên, cán bộ kỹ thuật có trình độ và năng lực quản lý còn mỏng so với các doanh nghiệp cùng ngành.

11. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong ngành

a) Vị thế của Công ty

Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng 319 Miền Nam có thế mạnh trong lĩnh vực thi công xây dựng các công trình giao thông, thủy lợi, các công trình quốc phòng, dân dụng, công nghiệp với thiết bị hiện đại được nhập từ các nước như Nhật Bản, Đức, Thụy Sĩ... Công ty đã xây dựng nhiều công trình quan trọng cho Bộ Quốc phòng và là đơn vị được Tổng công ty 319 tin tưởng và giao cho nhiều trọng trách trong các dự án lớn của Tổng công ty.

Mặc dù quá trình thành lập và phát triển của Công ty 319 Miền Nam còn non trẻ, nhưng với sự nỗ lực của tập thể Cán bộ nhân viên toàn Công ty, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đã không ngừng phát triển về quy mô và ngành nghề sản xuất. Công ty đã

tham gia thực hiện nhiều dự án cho Bộ Quốc phòng, TP.HCM, Đắk Nông, Ninh Thuận, v.v.... Công ty phần đầu trở thành một thương hiệu lớn, có uy tín và thị phần lớn trong lĩnh vực xây dựng, đặc biệt trong Bộ Quốc phòng, Tổng công ty 319.

b) Triển vọng phát triển ngành

Năm 2018, vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) vào ngành bất động sản Việt Nam đạt 6,6 tỷ USD, chiếm tỷ trọng 18,6%, đứng thứ hai sau ngành công nghiệp, chế biến chế tạo. Vốn FDI vào ngành công nghiệp, chế biến chế tạo trong năm 2019 được dự báo sẽ tăng mạnh cùng với việc có thêm sự tham gia của các doanh nghiệp nước ngoài vào ngành bất động sản tại Việt Nam chính là những yếu tố thuận lợi cho sự phát triển của ngành xây dựng trong năm 2019. Ngành xây dựng và hạ tầng Việt Nam được đánh giá có kỳ vọng tăng trưởng trung bình 7,2%/năm cho giai đoạn 2017 - 2026. Kỳ vọng này dựa trên tiềm năng tăng trưởng dân số tại các thành phố lớn như Hà Nội và TP HCM sẽ thúc đẩy nhu cầu phát triển cơ sở hạ tầng như giao thông, năng lượng, tiện ích và các công trình dân dụng. Trong khi đó, Chính phủ đang nỗ lực thoái vốn các doanh nghiệp nhà nước để bổ sung vốn phục vụ cho các công trình cơ sở hạ tầng cấp thiết.

Tại TP HCM, nhiều công trình hạ tầng trọng điểm như dự án đường song hành cao tốc TP HCM - Long Thành - Dầu Giây, đường Vành đai 2; dự án cầu đường Bình Tiên, khép kín đường Vành đai 2, đoạn từ An Lạc đến Nguyễn Văn Linh, nâng cấp mở rộng đường Nguyễn Hữu Thọ, 4 cầu thép trên đường Lê Văn Lương, tuyến trục Bắc – Nam...được triển khai giải quyết ùn tắc giao thông.

Một số dự án lớn tại các tỉnh khác như sân bay Long Thành, đường sắt cao tốc, Metro Hà Nội, Nhà máy nước thải Yên Xá... cũng được lên kế hoạch triển khai. Các dự án của doanh nghiệp tư nhân như Nhà máy Thép Hòa Phát Dung Quất (Quảng Ngãi), Nhà máy sản xuất Ô tô Vinfast (Hải Phòng)... cũng được cho là yếu tố có thể hỗ trợ thị trường.

Bên cạnh các yếu tố thuận lợi, giá vật liệu xây dựng được dự đoán sẽ ổn định trong năm 2019 nhưng còn lệ thuộc ít nhiều vào chiến tranh thương mại Mỹ - Trung. Điều này có thể dẫn đến những diễn biến khó lường, đặc biệt là giá thép.

Một vấn đề khác là chi phí nhân công. Năm vừa qua, chi phí nhân công tăng do việc thay đổi của pháp luật lao động về quy định đối tượng lao động tham dự Bảo hiểm bắt buộc áp dụng từ ngày 01/01/2018. Ước tính năm 2019, chi phí này sẽ tiếp tục tăng do việc Nhà nước dự kiến tăng mức lương tối thiểu vùng lên khoảng 5,8% so với năm 2018.

c) Sự phù hợp định hướng phát triển của Công ty với định hướng của ngành, chính sách của Nhà nước

Trong suốt quá trình hoạt động và phát triển, Công ty luôn phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh theo mục tiêu chính là lấy ngành xây dựng làm nòng cốt.

Cùng với việc khẳng định, nâng cao uy tín của Công ty trong các công trình đã thi công, Công ty cũng đã mạnh dạn chuyển hướng sang các công trình đòi hỏi yếu tố kỹ thuật cao

như các công trình giao thông trọng điểm, giảm ùn tắc giao thông.

Với mục tiêu lấy ngành xây dựng dân dụng và xây dựng giao thông thủy lợi là lĩnh vực kinh doanh chính, Công ty luôn luôn đẩy mạnh công tác đầu tư thiết bị, công nghệ, ứng dụng tiến bộ kỹ thuật đã được Công ty bổ sung, thay thế cho những thiết bị thi công lạc hậu, hiệu quả thấp. Với quyết tâm và nỗ lực này đang tạo ra triển vọng phát triển to lớn cho Công ty trong thị trường cạnh tranh khốc liệt.

12. Chính sách đối với người lao động

Tại Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng 319 Miền Nam, nguồn lực con người luôn được xem là yếu tố trọng tâm quyết định đến sự tồn tại và phát triển của công ty. Công tác đào tạo và phát triển đội ngũ từng bước được hoàn thiện thông qua các chính sách như: lương thưởng, đãi ngộ, tuyển dụng và tập huấn. Chế độ lương, trợ cấp, phụ cấp,... luôn được xem xét và giải quyết thỏa đáng, bảo đảm đầy đủ quyền lợi cho người lao động yên tâm công tác.

❖ Cơ cấu lao động theo trình độ của Công ty tại thời điểm 31/05/2019

Trình độ lao động	Lao động	
	Số người	Tỷ lệ (%)
1. Trình độ trên đại học	01	2,17
2. Trình độ đại học	38	82,62
3. Trình độ cao đẳng	01	2,17
4. Trung cấp chuyên nghiệp	03	6,52
5. Lái xe, lao động phổ thông.	03	6,52
Tổng cộng	46	100

(Nguồn: Công ty 319 Miền Nam)

❖ Chính sách đào tạo, lương thưởng

Công ty luôn hướng đến việc đào tạo, nâng cao trình độ chuyên môn và tham dự các lớp tập huấn theo quy định, phù hợp với từng loại lao động, phù hợp với mô hình tổ chức mới, nâng cao trình độ đáp ứng yêu cầu chuyên môn hoá và các yêu cầu cần thiết của nền kinh tế thị trường. Đồng thời, Công ty luôn cập nhật những thông tin quản lý, nghiệp vụ, nghề nghiệp, nhất là văn bản quy định mới được ban hành.

Về chính sách lương thưởng, Công ty còn có các chính sách lương thưởng, trợ cấp, phụ cấp, thực hiện đầy đủ trách nhiệm trong việc đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế đối với người lao động.

13. Chính sách cổ tức

Trong các năm trước đây, Công ty là doanh nghiệp nhà nước trực thuộc Tổng Công ty

319 - Bộ Quốc phòng, hoạt động theo mô hình công ty TNHH MTV. Qua quá trình cổ phần hóa, kể từ ngày 28/06/2018, Công ty chuyển sang hoạt động dưới mô hình Công ty cổ phần, do đó, chính sách cổ tức tuân thủ theo các quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty.

Tỷ lệ cổ tức sẽ được Đại hội đồng cổ đông quyết định dựa trên đề xuất của Hội đồng quản trị, trên cơ sở kết quả hoạt động kinh doanh của năm hoạt động và phương án hoạt động kinh doanh của các năm tiếp theo.

Theo Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông thành lập Công ty Cổ phần 319 Miền Nam số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 08/5/2019, Công ty dự kiến chi cổ tức năm 2019 là 6%.

14. Tình hình tài chính

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01/01 và kết thúc vào ngày 31/12 hàng năm. Báo cáo tài chính của Công ty trình bày phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam do Bộ Tài chính ban hành.

Năm 2018 là năm tài chính đầu tiên của Công ty sau khi chuyển đổi thành Công ty Cổ phần, Công ty áp dụng Chế độ Kế toán doanh nghiệp ban hành theo quy định tại Thông tư 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính. Các báo cáo tài chính được lập và trình bày theo đúng mọi quy định của từng chuẩn mực, thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực và chế độ kế toán doanh nghiệp hiện đang áp dụng.

❖ Chính sách khấu hao

Nguyên giá tài sản cố định hữu hình và vô hình của Công ty được khấu hao theo phương pháp đường thẳng trong suốt thời gian hữu dụng dự tính. Số năm khấu hao cụ thể một số nhóm tài sản cố định của Công ty như sau:

STT	Loại tài sản cố định	Số năm khấu hao
1.	Máy móc thiết bị	04-07
2.	Phương tiện vận tải	05-10
3.	Thiết bị văn phòng	03-05

(Nguồn: Công ty 319 Miền Nam)

❖ Thanh toán các khoản nợ đến hạn

Hiện nay Công ty không có các khoản nợ quá hạn. Công ty luôn thanh toán đúng và đầy đủ các khoản nợ và các khoản vay khi đến hạn.

❖ Các khoản phải nộp theo luật định

Công ty luôn chấp hành việc kê khai thuế và nộp thuế theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên do thiếu vốn lưu động nên vẫn xảy ra tình trạng nợ thuế dẫn đến việc bị tính lãi chậm nộp. Số dư thuế và các khoản phải nộp của Công ty qua các năm như sau:



ĐVT: Triệu đồng

Khoản mục	31/12/2017	27/06/2018	31/12/2018
Thuế giá trị gia tăng	-		464
Thuế thu nhập doanh nghiệp	1.400	238	423
Thuế thu nhập cá nhân	192	85	84
Các khoản phí, lệ phí và các khoản phải nộp khác	-	11	-
Tổng cộng	1.592	334	971

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2017, BCTC kiểm toán giai đoạn 01/01/2018 đến 27/06/2018 và giai đoạn 28/06/2018 đến 31/12/2018)

❖ **Tình hình công nợ hiện nay**

- **Các khoản phải thu**

ĐVT: Triệu đồng

Chỉ tiêu	31/12/2017	27/06/2018	31/12/2018
Phải thu ngắn hạn	158.499	110.699	99.508
Phải thu từ khách hàng	146.368	98.221	89.026
Trả trước cho người bán	2.112	2.351	1.757
Phải thu khác	9.969	10.127	8.725
Phải thu dài hạn	-	-	-
Tổng cộng	158.499	110.699	99.508

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2017, BCTC kiểm toán giai đoạn 01/01/2018 đến 27/06/2018 và giai đoạn 28/06/2018 đến 31/12/2018)

- **Công nợ phải trả**

ĐVT: Triệu Đồng

Chỉ tiêu	31/12/2017	27/06/2018	31/12/2018
Nợ ngắn hạn	258.305	219.310	158.134
Phải trả cho người bán	143.608	96.377	102.973
Người mua trả tiền trước	44.308	54.463	46.889
Các khoản thuế phải nộp	1.592	334	971
Phải trả người lao động	1.699	1.470	1.074
Phải trả nội bộ	39.734	40.046	742
Phải trả ngắn hạn khác	19.706	20.134	2.957



Chỉ tiêu	31/12/2017	27/06/2018	31/12/2018
Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	7.600	5.776	2.053
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	58	711	475
Nợ dài hạn	17.272	-	-
Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	17.272	-	-
Tổng cộng	275.577	219.310	158.134

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2017, BCTC kiểm toán giai đoạn 01/01/2018 đến 27/06/2018 và giai đoạn 28/06/2018 đến 31/12/2018)

- **Trích lập các quỹ theo luật định**

Tỷ lệ trích lập tùy theo kết quả kinh doanh trong năm sản xuất và mục tiêu phát triển của Công ty đồng thời phù hợp với điều lệ của Công ty và các quy định của pháp luật

KHOẢN MỤC	31/12/2017	27/06/2018	31/12/2018
Quỹ đầu tư phát triển	466.989.547	-	148.113.929
Quỹ khen thưởng phúc lợi	58.745.189	710.681.761	475.238.726
Tổng cộng	525.734.736	710.681.761	623.352.655

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2017, BCTC kiểm toán giai đoạn 01/01/2018 đến 27/06/2018 và giai đoạn 28/06/2018 đến 31/12/2018)

- **Đầu tư tài chính ngắn hạn**

Công ty không có các khoản đầu tư ngắn hạn tính đến thời điểm 31/12/2018.

- **Đầu tư tài chính dài hạn**

Công ty không có các khoản đầu tư ngắn hạn tính đến thời điểm 31/12/2018.

- **Hàng tồn kho**

ĐVT: Triệu Đồng

TT	Khoản mục	Năm 2017 (TNHH-MTV)	Năm 2018	
			01/01/2018 đến 27/06/2018 (TNHH-MTV)	28/06/2018 đến 31/12/2018 (CTCP)
1	Nguyên vật liệu	1.191	1.142	1.822
2	Chi phí sản xuất, kinh doanh	46.256	52.388	38.863

TT	Khoản mục	Năm 2017 (TNHH-MTV)	Năm 2018	
			01/01/2018 đến 27/06/2018 (TNHH-MTV)	28/06/2018 đến 31/12/2018 (CTCP)
	dở dang			
	Tổng	47.447	53.530	40.685

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2017, BCTC kiểm toán giai đoạn 01/01/2018 đến 27/06/2018 và giai đoạn 28/06/2018 đến 31/12/2018 của Công ty 319 Miền Nam)

❖ **Một số chỉ tiêu tài chính**

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2017 (TNHH-MTV)	Năm 2018	
			01/01/2018 đến 27/06/2018 (TNHH-MTV)	28/06/2018 đến 31/12/2018 (CTCP)
1. Khả năng thanh toán				
Hệ số thanh toán hiện hành	Lần	0,98	0,90	1,18
Hệ số thanh toán nhanh	Lần	0,80	0,65	0,92
2. Cơ cấu vốn				
Hệ số nợ/Tổng tài sản	%	92,90	91,15	80,37
Hệ số nợ/Vốn CSH	%	1307,77	1.030,28	409,43
3. Năng lực hoạt động				
Vòng quay hàng tồn kho	Lần	3,62	1,18	2,13
Doanh thu thuần/Tổng tài sản	Lần	1,14	0,24	0,54
4. Khả năng sinh lời				
Tỷ suất LN sau thuế/Doanh thu thuần (ROS)	%	0,14	0,14	0,69
Lợi nhuận sau thuế/Vốn CSH (ROE)	%	2,24	0,41	1,95
Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (ROA)	%	0,15	0,03	0,38
Tỷ suất LN sản xuất kinh doanh/Doanh thu thuần	%	0,05	-2,98	0,87

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2017, BCTC kiểm toán giai đoạn 01/01/2018 đến 27/06/2018 và giai đoạn 28/06/2018 đến 31/12/2018)

15. Tài sản

Tình hình tài sản cố định của Công ty tại thời điểm 31/12/2018

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Khoản mục	Nguyên giá (NG)	Giá trị còn lại (GTCL)	GTCL/NG (%)
I	Tài sản cố định hữu hình	5.746	1.764	30,70%
1	Máy móc, thiết bị	127	29	22,83%
2	Phương tiện vận tải, truyền dẫn	5.259	1.688	32,10%
3	TSCĐ dụng cụ quản lý	360	47	13,06%
4	TSCĐ khác	0	0	0
II	Tài sản cố định vô hình	0	0	0
	TỔNG CỘNG	5.746	1.764	30,70%

(Nguồn: Báo cáo TCKT cho kỳ hoạt động từ 28/06/2018 đến 31/12/2018 của Công ty 319 Miền Nam)

16. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo

ST T	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2019		Năm 2020 (*)	
			Kế hoạch	% tăng giảm so với năm 2018	Kế hoạch	% tăng giảm so với năm 2019
1	Vốn điều lệ	Triệu đồng	37.956,8	-	-	-
2	Doanh thu thuần	Triệu đồng	152.679	142%	-	-
3	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	3.796	512%	-	-
4	Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	2,48	-	-	-
5	Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	%	10%	-	-	-
6	Cổ tức	% năm	6%	-	-	-

(Nguồn: Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 số 01//NQ-ĐHĐCĐ ngày 08/05/2019 của Công ty 319 Miền Nam)

(*) Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng 319 Miền Nam chỉ xây dựng kế hoạch lợi nhuận và

cổ tức cho từng năm, do vậy Công ty không có Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức cho năm 2020.

Căn cứ để đạt được kế hoạch lợi nhuận và cổ tức

- Để thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2019, ngày 08/05/2019 Đại hội đồng cổ đông Công ty đã thông qua kế hoạch phối hợp kinh doanh năm 2019 của Công ty với các chỉ tiêu về doanh thu và lợi nhuận nêu ở trên.
- Về hoạt động sản xuất kinh doanh: Công ty vẫn tiếp tục thực hiện các hợp đồng các công trình đã ký năm 2018 nhưng chưa thực hiện xong, chuyển sang năm 2019, doanh thu dự kiến khoảng 98 tỷ đồng, và một số công trình ký mới trong năm 2019 như Điện mặt trời Trúc Sơn và Nhà xe Nguyễn Tri Phương doanh thu dự kiến khoảng 54 tỷ.
- Về chi phí hoạt động: Công ty thực hiện công tác kiểm soát các khoản chi phí quản lý từ 3,5% -4% doanh thu.
- Cân đối bảo đảm tốt nguồn tài chính cho sản xuất kinh doanh. Bố trí cơ cấu vốn hợp lý, nhằm tận dụng tối đa tiền vốn hiện có. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo có hiệu quả công tác Tài chính, huy động, phân bổ, điều tiết vốn đáp ứng yêu cầu về tiến độ của các công trình;
- Tăng cường công tác nghiệm thu, thanh quyết toán công trình hoàn thành. Đẩy mạnh công tác thu hồi công nợ tránh ứ đọng vốn;
- Tăng cường hợp tác bằng các hình thức liên danh, liên kết với các công ty bạn, xây dựng mối quan hệ tốt để cùng nhau phát triển.

❖ Đánh giá kế hoạch doanh thu và lợi nhuận quý I năm 2019 so với kế hoạch

- Tổng doanh thu quý I/2019 là 21,7 tỷ đạt tỷ lệ 14,3% so với kế hoạch năm 2019. Trong đó doanh thu công trình xây lắp là 1,5 tỷ; doanh thu công trình giao thông thủy lợi là 20,2 tỷ. Lợi nhuận trước thuế đạt 0,193 tỷ đạt 8,4% so với kế hoạch năm và lợi nhuận sau thuế đạt 0,155 tỷ đạt 8,4% so với kế hoạch năm.

17. Thông tin về những cam kết chưa thực hiện của Công ty: Không có

18. Định hướng phát triển sản xuất kinh doanh của Công ty

a) Chiến lược về thị trường:

- Tiếp tục củng cố, giữ vững, duy trì quan hệ tốt với các chủ đầu tư đã làm việc với Công ty; giữ vững thị trường truyền thống các tỉnh, thành khu vực phía Nam và Miền Trung, Tây Nguyên như: TP.HCM, Đắk Nông, v.v.....
- Đẩy mạnh phát triển thị trường xây dựng tại các tỉnh duyên hải Nam Trung Bộ và Tây Nguyên.
- Phát triển thị trường tại khu vực Miền Tây theo định hướng phát triển bền vững vùng Tây Nam Bộ đến năm 2020 và tầm nhìn 2030 của Đảng và Nhà nước

b) Về ngành nghề kinh doanh:

- Tập trung vào ngành nghề kinh doanh chính là xây dựng các công trình dân dụng, cầu đường, hạ tầng giao thông;
- Mở rộng ngành nghề kinh doanh sang lĩnh vực đầu tư dự án xây dựng cơ sở hạ tầng, điện chiếu sáng, tự động hóa các công trình giao thông, đầu tư chiếu sáng, xe buýt thông minh, tạo bước tiến mới chủ động và tích cực hơn cho hoạt động của doanh nghiệp.

c) Về cơ sở vật chất:

- Đẩy mạnh công tác nghiên cứu, ứng dụng các biện pháp kỹ thuật mới, công nghệ mới vào sản xuất;
- Đầu tư, mua sắm các trang thiết bị hiện đại nhằm nâng cao năng lực thi công của Công ty.

d) Về cơ cấu tổ chức hoạt động và điều hành:

- Đổi mới, sắp xếp, kiện toàn, ổn định tổ chức của Công ty theo hướng tinh giảm, phân công phân nhiệm rõ, giảm đầu mối tạo điều kiện phát huy tối đa năng lực của cán bộ đáp ứng theo yêu cầu sản xuất kinh doanh;
- Xây dựng chức năng nhiệm vụ cụ thể, định biên của từng phòng ban. Xây dựng chức danh cho từng vị trí công tác. Rà soát phân loại cán bộ nhân viên cơ quan để bố trí công việc phù hợp;
- Kiện toàn mô hình tổ chức nâng cao năng lực quản lý và điều hành của các ban điều hành dự án, xây dựng các ban quản lý dự án điều hành hoạt động của các công trình để công tác quản lý tài sản, con người, chất lượng, tiến độ thi công các công trình một cách hiệu quả nhất.

e) Phát triển nguồn nhân lực:

Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng phát triển nguồn nhân lực chuyên nghiệp, có trình độ cao về chuyên môn nghiệp vụ, ngoại ngữ và mở rộng kiến thức ở các lĩnh vực khác liên quan nhằm đáp ứng mục tiêu và yêu cầu phát triển của Công ty. Đầu tư có trọng điểm cho công tác đào tạo các kỹ sư, cán bộ quản lý chuyên nghiệp, đội ngũ công nhân lành nghề

19. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan đến Công ty: Không có

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY**1. Hội đồng quản trị****1.1. Thành phần Hội đồng quản trị**

Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Công ty không thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

STT	Họ tên các thành viên	Chức danh	Ghi chú
1	Ông Vũ Xuân Thu	Chủ tịch HĐQT	Không Điều hành
2	Ông Quang Học Quảng	Thành viên HĐQT	Không điều hành
3	Ông Hoàng Quốc Việt	Thành viên HĐQT	Không Điều hành

1.2. Thông tin các thành viên Hội đồng quản trị:**a) Ông Vũ Xuân Thu - Chủ tịch Hội đồng Quản trị**

- Ngày tháng năm sinh: 23/8/1974 Giới tính: Nam
- Nơi sinh: Yết Kiêu, Gia Lộc, Hải Dương
- Quốc tịch: Việt Nam
- Địa chỉ liên hệ: Phòng 705, chung cư Nguyễn Tri Phương, 7A Thành Thái, Phường 14, Quận 10, Tp. Hồ Chí Minh
- Số CMND: 025009379; Ngày cấp: 08/8/2008; Nơi cấp: Tp. HCM
- Số điện thoại liên lạc: 0968888096
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ quản trị kinh doanh
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức đăng ký giao dịch: Chủ tịch Hội đồng quản trị
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không có
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức chính trị: Bí thư Chi bộ
- Quá trình công tác (nêu tóm tắt nơi công tác, chức vụ, nghề nghiệp đã qua):

Thời gian	Chức vụ – Đơn vị Công tác
Từ tháng 7/1997 đến 11/2004	: Kỹ sư thiết kế, Trung tâm tư vấn và ứng dụng công nghệ mới/Công ty tư vấn thiết kế GTVT Phía Nam
Từ tháng 12/2004 đến 06/2005	: Phó Trưởng phòng, Phòng Tổng hợp Trung tâm tư vấn và ứng dụng công nghệ mới/Công ty tư vấn thiết kế GTVT Phía Nam
Từ tháng 7/2005 đến	: Trưởng phòng, Phòng Tổng hợp Trung tâm tư vấn và ứng



- 11/2005 : dụng công nghệ mới/Công ty tư vấn thiết kế GTVT Phía Nam
- Từ tháng 12/2005 đến 12/2007 : Phó Giám đốc Trung tâm tư vấn và ứng dụng công nghệ mới/Công ty tư vấn thiết kế GTVT Phía Nam
- Từ tháng 01/2008 đến 3/2008 : Trợ lý Tổng Giám đốc, Công ty Thái Sơn/Trung tâm Nhiệt đới Việt – Nga
- Từ tháng 4/2008 đến 6/2008 : Quyền Trưởng phòng Đầu tư, Công ty Thái Sơn/Trung tâm Nhiệt đới Việt – Nga
- Từ tháng 7/2008 đến 7/2013 : Trưởng phòng Đầu tư, Công ty Thái Sơn/Trung tâm Nhiệt đới Việt - Nga
- Từ tháng 8/2013 đến 10/2014 : Trưởng Văn Phòng đại diện Tổng Công ty 319 tại Tp. Hồ Chí Minh kiêm Quyền Giám đốc Chi nhánh Miền Nam - Tổng Công ty 319
- Từ tháng 11/2014 đến 5/2016 : Giám đốc Chi nhánh Miền Nam - Tổng Công ty 319, Bộ Quốc phòng
- Từ tháng 6/2016 đến 06/2018 : Chủ tịch kiêm Giám đốc Công ty TNHH MTV 319.3, Tổng công ty 319, Bộ Quốc phòng
- Từ tháng 07/2018 đến nay : Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty CP Đầu tư Xây dựng 319 Miền Nam

- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người liên quan trong tổ chức đăng ký giao dịch:

- ✓ Sở hữu cá nhân: 146.398 cổ phần Tỷ lệ: 3,86%
- ✓ Sở hữu đại diện: 967.900 cổ phần Tỷ lệ: 25,50%
(Đại diện cho Tổng Công ty 319 Bộ Quốc Phòng)
- ✓ Sở hữu của người có liên quan: Không có

- Các khoản nợ đối với Công ty: Không
- Lợi ích liên quan với Công ty: là Chủ tịch HĐQT
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không

b) Ông Quang Học Quảng - Thành viên Hội đồng Quản trị

- Ngày tháng năm sinh: 31/01/1969 Giới tính: Nam
- Nơi sinh: Thành phố Hồ Chí Minh
- Quốc tịch: Việt Nam
- Địa chỉ liên hệ: 439 Trần Phú, Phường 7, Quận 5, Tp. Hồ Chí Minh
- Số CCCD: 079069000620; Ngày cấp: 22/02/2016; Nơi cấp: Tp. HCM





- Số điện thoại liên lạc: 0903 833 888
- Trình độ chuyên môn:
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức đăng ký giao dịch: Thành viên Hội đồng quản trị
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Chủ tịch Hội đồng thành viên kiêm Giám đốc, Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại Tân Mỹ Á.
- Quá trình công tác (nêu tóm tắt nơi công tác, chức vụ, nghề nghiệp đã qua):

Thời gian	Chức vụ – Đơn vị Công tác
Từ năm 1987 đến 12/1989	: Tự kinh doanh cá nhân
Từ tháng 01/1990 đến 09/1994	: Phó Giám đốc, Công ty Xây dựng Việt Hồng
Từ tháng 10/1994 đến nay	: Chủ tịch Hội đồng thành viên kiêm Giám đốc, Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại Tân Mỹ Á
Từ tháng 07/2018 đến nay	: Thành viên HĐQT Công ty CP Đầu tư Xây dựng 319 Miền Nam

- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người liên quan trong tổ chức đăng ký giao dịch:

- ✓ Sở hữu cá nhân: 75.000 cổ phần Tỷ lệ: 1,98%
- ✓ Sở hữu đại diện: 1.572.082 cổ phần Tỷ lệ: 41,42%
(Đại diện cho Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại Tân Mỹ Á)
- ✓ Sở hữu của người có liên quan: Không

- Các khoản nợ đối với Công ty: Không
- Lợi ích liên quan với Công ty: là thành viên HĐQT không điều hành
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không

c) Ông Hoàng Quốc Việt – Thành viên Hội đồng Quản trị

- Ngày tháng năm sinh: 03/3/1974 Giới tính: Nam
- Nơi sinh: TỰ TÂN, VŨ THƯ, THÁI BÌNH
- Quốc tịch: Việt Nam
- Địa chỉ liên hệ: Số 307, Nhà A1, KTT Kim Giang, Thanh Xuân, Hà Nội.
- Số CMND: 14014990 Ngày cấp: 15/10/2014 Nơi cấp: Tổng Cục Chính trị
- Số điện thoại liên lạc: 0919483666
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Tài chính Kế toán
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức đăng ký giao dịch: Thành viên Hội đồng quản trị



Công ty CP Đầu tư Xây dựng 319 Miền Nam.

- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không có
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức chính trị: Chi Ủy viên
- Quá trình công tác (nêu tóm tắt nơi công tác, chức vụ, nghề nghiệp đã qua):

Thời gian	Chức vụ – Đơn vị Công tác
Từ tháng 4/1996 đến 12/2000	: Nhân viên Phòng Tài chính, Ban QLDA5/Tổng cục Công nghiệp quốc phòng
Từ tháng 01/2000 đến 4/2003	: Trợ lý kế toán tổng hợp, Phòng Tài chính, Ban QLDA5/Tổng cục Công nghiệp QP
Từ tháng 5/2003 đến 4/2005	: Phó TP Tài chính NM Z195, Tổng cục CNQP
Từ tháng 5/2005 đến 6/2006	: Kế toán trưởng Công ty xuất nhập khẩu tổng hợp, Tổng công ty Muối Việt Nam
Từ tháng 07/2006 đến 3/2008	: Trợ lý Tổng GD Công ty Muối miền Nam
Từ tháng 4/2008 đến 5/2010	: Trợ lý Phòng Đầu tư/ Công ty 319/QK3
Từ tháng 6/2010 đến 11/2011	: Phó phòng Đầu tư phát triển hạ tầng và kinh doanh/Công ty 319/Quân khu 3
Từ tháng 12/2011 đến 11/2012	: Phó phòng Thị trường/ Tổng công ty 319
Từ tháng 12/2012 đến 4/2013	: Q. Giám đốc CN Việt Bắc/Tổng công ty 319
Từ tháng 5/2013 đến 3/2014	: Q. Giám đốc XN319.8/Tổng công ty 319 Tổng công ty 319, Bộ Quốc phòng
Từ tháng 4/2014 đến 3/2018	: Giám đốc Xí nghiệp 319.8/Tổng công ty 319, Bộ Quốc phòng
Từ tháng 4/2018 đến 06/2018	: Phó Giám đốc Công ty TNHH MTV 319.3/Tổng công ty 319, Bộ Quốc phòng
Từ tháng 7/2018 đến 05/2019	: Thành viên HĐQT kiêm Phó Giám đốc Công ty CP Đầu tư Xây dựng 319 Miền Nam
Từ tháng 6/2019-nay	Thành viên HĐQT Công ty CP Đầu tư Xây dựng 319 Miền Nam

- Sở hữu chứng khoán của các nhân và người liên quan trong tổ chức đăng ký giao dịch:



- ✓ Sở hữu cá nhân: 0 Tỷ lệ: 0%
- ✓ Sở hữu đại diện: 580.740 cổ phần Tỷ lệ: 15,30%
(Đại diện cho Tổng Công ty 319 Bộ Quốc Phòng)
- ✓ Sở hữu của người có liên quan: Không có

- Các khoản nợ đối với Công ty: không
- Lợi ích liên quan với Công ty: là thành viên HĐQT không điều hành
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: không

2. Ban kiểm soát

2.1. Thành phần Ban kiểm soát

STT	Họ tên các thành viên	Chức danh
1	Ông Trần Cao Hoàng	Trưởng BKS
2	Bà Lê Thị Hà	Thành viên BKS
3	Ông Vũ Nhật Vinh	Thành viên BKS

2.2. Thông tin các thành viên Ban kiểm soát

a) Ông Trần Cao Hoàng: Trưởng Ban kiểm soát

- Ngày tháng năm sinh: 30/6/1985 Giới tính: Nam
- Nơi sinh: xã Tịnh Thiện, Tp.Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi
- Quốc tịch: Việt Nam
- Địa chỉ liên hệ: Phường Hiệp Thành, Quận 12, Tp.HCM
- Số CMND: 212720800 Ngày cấp: 29/5/2018 Nơi cấp: Quảng Ngãi
- Số điện thoại liên lạc: 0974882156
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kế toán
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức đăng ký giao dịch: Trưởng ban Kiểm soát Công ty CP Đầu tư Xây dựng 319 Miền Nam
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không có
- Quá trình công tác (nêu tóm tắt nơi công tác, chức vụ, nghề nghiệp đã qua):

Thời gian	Chức vụ – Đơn vị Công tác
Từ tháng 10/2007 đến 9/2009	: Giáo viên, trường Trung cấp Tài chính - Tin học Ánh Sáng
Từ tháng 10/2009 đến	: Kế toán tổng hợp, Công ty CP Minh Hữu Liên





12/2010

Từ tháng 12/2010 đến 6/2011 : Kiểm soát viên, Công ty CP thương mại cơ khí Tân Thành

Từ tháng 6/2011 đến 30/6/2016 : Kế toán tổng hợp, Chi nhánh Miền Nam/Tổng công ty 319

Từ tháng 7/2016 đến 6/2018 : Kế toán tổng hợp, Công ty TNHH MTV 319.3/Tổng công ty 319, Bộ Quốc phòng

Từ tháng 7/2018 đến nay : Trưởng ban kiểm soát Công ty CP Đầu tư Xây dựng 319 Miền Nam

- Sở hữu chứng khoán của các nhân và người liên quan trong tổ chức đăng ký giao dịch:

- ✓ Sở hữu cá nhân: 3.900 Tỷ lệ: 0,10%
- ✓ Sở hữu đại diện: 0 Tỷ lệ: 0%
- ✓ Sở hữu của người có liên quan: Không có

- Các khoản nợ đối với Công ty: không

- Lợi ích liên quan với Công ty: là Trưởng Ban kiểm soát

- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: không

b) Bà Lê Thị Hà: Thành viên Ban kiểm soát

- Ngày tháng năm sinh: 20/11/1989 Giới tính: Nữ

- Nơi sinh: Hà Châu, Hà Trung, Thanh Hóa

- Quốc tịch: Việt Nam

- Địa chỉ liên hệ: 29/9A Trần Thái Tông, P15, Tân Bình, TPHCM

- Số CMND: 038189001047 Ngày cấp: 20/05/2016 Nơi cấp: Cục Cảnh sát

- Số điện thoại liên lạc: 0919860689

- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kế toán

- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức đăng ký giao dịch: Thành viên ban Kiểm soát Công ty CP Đầu tư Xây dựng 319 Miền Nam.

- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Chủ tịch Hội Phụ nữ

- Quá trình công tác (nêu tóm tắt nơi công tác, chức vụ, nghề nghiệp đã qua):

Thời gian	Chức vụ – Đơn vị Công tác
-----------	---------------------------

Từ tháng 01/2010 đến 10/2010 : Nhân viên Xí nghiệp 296, Công ty Xây dựng 319, Quân khu 3, Bộ Quốc phòng

Từ tháng 11/2010 đến : Nhân viên Công ty TNHH MTV 319.1, Tổng công ty 319





06/2013	Bộ Quốc phòng
Từ tháng 06/2013 đến 12/2018	: Nhân viên Phòng Hậu cần Tổng công ty 319 Bộ Quốc phòng
Từ Tháng 07/2018 đến 12/2018	Thành viên BKS Công ty CP Đầu tư Xây dựng 319 Miền Nam
Từ tháng 01/2019 đến nay	: Nhân viên Kế toán, Công ty CP Đầu tư Xây dựng 319 Miền Nam Thành viên BKS Công ty CP Đầu tư Xây dựng 319 Miền Nam

- Sở hữu chứng khoán của các nhân và người liên quan trong tổ chức đăng ký giao dịch:

- ✓ Sở hữu cá nhân: 0 Tỷ lệ: 0%
- ✓ Sở hữu đại diện: 0 Tỷ lệ: 0%
- ✓ Sở hữu của người có liên quan: Không có

- Các khoản nợ đối với Công ty: không
- Lợi ích liên quan với Công ty: là thành viên Ban kiểm soát
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: không

c) Ông Vũ Nhật Vinh: Thành viên Ban kiểm soát

- Ngày tháng năm sinh: 13/11/1992 Giới tính: Nam
- Nơi sinh: Cổ Bi, Bình Giang, Hải Dương
- Quốc tịch: Việt Nam
- Địa chỉ liên hệ: Cổ Bi, Bình Giang, Hải Dương
- Số CMND: 142489806 Ngày cấp: 15/4/2007 Nơi cấp: Hải Dương
- Số điện thoại liên lạc: 01649.647.301
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Hạ tầng đô thị
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức đăng ký giao dịch: Thành viên ban Kiểm soát Công ty CP Đầu tư Xây dựng 319 Miền Nam
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: không
- Quá trình công tác (nêu tóm tắt nơi công tác, chức vụ, nghề nghiệp đã qua):

Thời gian	Chức vụ – Đơn vị Công tác
Từ tháng 04/2016 đến 06/2016	: Nhân viên kỹ thuật, Chi nhánh Miền Nam, Tổng công ty 319
Từ tháng 07/2016 đến	: Nhân viên kỹ thuật, Công ty TNHH MTV 319.3, Tổng





6/2018

công ty 319 Bộ Quốc phòng

Từ tháng 7/2018 đến nay : Nhân viên kỹ thuật kiêm thành viên ban kiểm soát Công ty CP Đầu tư Xây dựng 319 Miền Nam

- Sở hữu chứng khoán của các nhân và người liên quan trong tổ chức đăng ký giao dịch:

- ✓ Sở hữu cá nhân: 0 Tỷ lệ: 0%
- ✓ Sở hữu đại diện: 0 Tỷ lệ: 0%
- ✓ Sở hữu của người có liên quan: Không có

- Các khoản nợ đối với Công ty: không
- Lợi ích liên quan với Công ty: là thành viên Ban kiểm soát
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: không

3. Ban Giám đốc

3.1. Thành phần Ban Giám đốc

STT	Họ tên các thành viên	Chức danh
1	Ông Dương Đình Tuấn	Giám đốc

3.2. Thông tin các thành viên Ban Giám đốc

Ông Dương Đình Tuấn: Giám đốc

- Ngày tháng năm sinh: 13/8/1975 Giới tính: Nam
- Nơi sinh: Tượng Sơn, Thạch Hà, Hà Tĩnh
- Quốc tịch: Việt Nam
- Địa chỉ liên hệ: Phường An Phú, Thị xã An Khê, Tỉnh Gia Lai
- Số CMSQ: 07 049 65; Ngày cấp: 15/10/2014; Nơi cấp: Tổng cục Chính trị
- Số điện thoại liên lạc: 0901 855 959
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Cầu đường
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức đăng ký giao dịch: Giám đốc Công ty CP Đầu tư Xây dựng 319 Miền Nam.
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không có
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức chính trị: Phó Bí thư
- Quá trình công tác (nêu tóm tắt nơi công tác, chức vụ, nghề nghiệp đã qua):

Thời gian	Chức vụ – Đơn vị Công tác
-----------	---------------------------

Từ tháng 10/1997 đến nay : Nhân viên Phòng kế hoạch Công ty 145, Binh đoàn 12



11/2002

Từ tháng 12/2002 đến : Đội trưởng đội Giao thông 3, Công ty 145, Binh đoàn 12.
03/2006

Từ tháng 4/2006 đến : Phó trưởng phòng Quản lý thi công, Công ty 532, Binh
12/2007 đoàn 12.

Từ tháng 01/2008 đến : Đội trưởng Đội 4, Công ty 145, Binh đoàn 12.
12/2013

Từ tháng 01/2014 đến : Trưởng phòng Kế hoạch Kỹ thuật Ban điều hành Dự án
7/2014 Quốc lộ 1A - Phú Yên/Trường Sơn- Binh đoàn 12.

Từ tháng 8/2014 đến : Phó Trưởng phòng Kế hoạch - Kỹ thuật Chi nhánh Miền
6/2016 Nam - Tổng công ty 319.

Từ tháng 7/2016 đến : Phó Giám đốc kiêm Trưởng phòng Kế hoạch - Kỹ thuật
8/2017 Công ty TNHH MTV 319.3 - Tổng công ty 319 Bộ Quốc
phòng.

Từ tháng 9/2017 đến : Phó Giám đốc Công ty TNHH MTV 319.3 - Tổng công ty
06/2018 319 Bộ Quốc phòng.

Từ tháng 7/2018 đến : Giám đốc Công ty CP Đầu tư Xây dựng 319 Miền Nam
nay

- Sở hữu chứng khoán của các nhân và người liên quan trong tổ chức đăng ký giao dịch:

- ✓ Sở hữu cá nhân: 6.900 cổ phần Tỷ lệ: 0,18%
- ✓ Sở hữu đại diện: 387.160 cổ phần Tỷ lệ: 10,20%
(Đại diện cho Tổng Công ty 319 Bộ Quốc Phòng)
- ✓ Sở hữu của người có liên quan: Không có

- Các khoản nợ đối với Công ty: không

- Lợi ích liên quan với Công ty: là Giám đốc Công ty

- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: không

3.3. Kế toán Trưởng: Ông Nguyễn Duy Phương

- Họ và tên: Nguyễn Duy Phương

- Ngày tháng năm sinh: 14/12/1983 Giới tính: Nam

- Nơi sinh: Yên Phong, Ý Yên, Nam Định

- Quốc tịch: Việt Nam

- Địa chỉ liên hệ: 265 Tân Sơn, Phường 15, Tân Bình, TPHCM

- Số CMND: 023681388 Ngày cấp: 28/8/2014 Nơi cấp: TP.HCM

- Số điện thoại liên lạc: 0965683092

- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Tài chính Ngân hàng



- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức đăng ký giao dịch: Kế toán trưởng kiêm Phó Trưởng phòng Tài chính - Kế toán Công ty CP Đầu tư Xây dựng 319 Miền Nam
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không có
- Quá trình công tác (nêu tóm tắt nơi công tác, chức vụ, nghề nghiệp đã qua):

Thời gian	Chức vụ – Đơn vị Công tác
Từ tháng 9/2006 đến 6/2007	: Kiểm toán, Công ty Hợp nhất Phương Đông Hợp, sau đổi tên Công ty TNHH Kiểm toán E-Jung
Từ tháng 7/2007 đến 03/2016	: Kế toán trưởng, Công ty CP Máy xây dựng Việt Nam Ural/Tổng công ty XD Lũng Lô
Từ tháng 04/2016 đến 06/2016	: Nhân viên Kế toán, Chi nhánh Miền Nam, Tổng Công ty 319 Bộ Quốc phòng
Từ tháng 07/2016 đến 07/2017	: Nhân viên Kế toán, Công ty TNHH MTV 319.3, Tổng Công ty 319 Bộ Quốc phòng
Từ tháng 08/2017 đến 6/2018	: Kế toán trưởng, Công ty TNHH MTV 319.3, Tổng Công ty 319 Bộ Quốc phòng
Từ tháng 7/2018 đến nay	: Kế toán trưởng, Công ty CP Đầu tư Xây dựng 319 Miền Nam

- Sở hữu chứng khoán của các nhân và người liên quan trong tổ chức đăng ký giao dịch:
 - ✓ Sở hữu cá nhân: 0 Tỷ lệ: 0%
 - ✓ Sở hữu đại diện: 0 Tỷ lệ: 0%
 - ✓ Sở hữu của người có liên quan: Không
- Các khoản nợ đối với Công ty: không
- Lợi ích liên quan với Công ty: là Kế toán trưởng Công ty
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: không

4. Kế hoạch tăng cường quản trị Công ty

Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng 319 Miền Nam sẽ áp dụng và tuân thủ các quy định tại Luật Chứng khoán, Luật Doanh nghiệp và các quy định về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

Công ty sẽ vận dụng theo hướng dẫn tại Nghị định số 71/2017/NĐ-CP của Chính phủ ngày 06/06/2017 để từng bước xây dựng và kiện toàn các quy chế quy định nội bộ khác.

Theo Nghị định Hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng số 71/2017/NĐ-CP của Chính phủ ngày 06/06/2017, trưởng Ban kiểm soát và các thành viên Ban kiểm soát của công ty không đáp ứng được quy định tại khoản 2 và khoản 4,





Điều 20 của Nghị định này. Công ty sẽ xem xét cơ cấu lại cho phù hợp với tiêu chuẩn về Trưởng ban kiểm soát và các thành viên Ban kiểm soát theo quy định hiện hành trong thời gian sớm nhất.





Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2019

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH
CÔNG TY CP ĐẦU TƯ XÂY DỰNG 319 MIỀN NAM



CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ *Phạm Quốc Anh*



VŨ XUÂN THU

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC TƯ VẤN
CN.TPHCM - CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN SÀI GÒN - HÀ NỘI



GIÁM ĐỐC CHI NHÁNH TP. HCM *Nguyễn Hồng Điệp*



NGUYỄN HỒNG ĐIỆP

